

Số: 64/2018/QĐST- HNGĐ

Tuy An, ngày 13 tháng 6 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 79/2018/TLST- HNGĐ ngày 08 tháng 5 năm 2018 giữa:

* *Nguyên đơn*: Chị **Nguyễn Thị L** - sinh năm 1991; Địa chỉ: thôn H, xã T, huyện A, tỉnh Phú Yên.

* *Bị đơn*: Anh **Võ Công H** - sinh năm 1985; Địa chỉ: thôn C, xã T, huyện A, tỉnh Phú Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 6 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 6 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị L và anh Võ Công H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: không có.

Về tài sản chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị L thoả thuận tự nguyện chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm, được khấu trừ số

tiền tạm ứng trước tại biên lai thu tiền ký hiệu AA/2015/0007297 ngày 07 tháng 5 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuy An. Hoàn lại cho chị Nguyễn Thị L 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí theo biên lai nêu trên tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuy An, tỉnh Phú Yên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh PY (1);
- VKSND H.A (2);
- Chi cục THADS H. A (1);
- UBND xã T, h. A (1);
- Nguyên đơn(1); Bị đơn (1);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Xuân Hương